TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2020/HSST
Ngày: 24/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thạch
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Đệ
2. Ông Phạm Hồng Sơn

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Đắc Quốc Tuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T
- ***Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa***: ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 158/2022/HSST, ngày 21/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2022/HSST ngày 11/11/2022, đối với các bị cáo:

1. Võ Văn K - sinh năm: 1996; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký nhân khẩu tại: khu phố 7, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; tạm trú tại: khu phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Võ Văn Tú (đã chết) và bà Phạm Thị Hồng Xuân; vợ: Phạm Thị Thu Thủy (không đăng ký kết hôn); con: chưa có; tiền án: không;

Có 02 tiền sự:

Ngày 27.11.2020 bị Chủ tich ủy ban nhân dân thị trấn Liên Hương, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng, tại Quyết định số 286/QĐ-UBND (chưa được xóa tiền sự)

Ngày 29.4.2021 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 15 tháng, tại quyết định số 69/2021/QĐ-TA (chưa được xóa tiền sự)

Hoạt động nhân thân:

Ngày 26.11.2019 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Đến ngày 24.6.2020 thì chấp hành xong hình phạt tù. (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt ngày 26.7.2022 và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hồng B (tên gọi khác: Xạo) - sinh năm: 1989; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố 14, thị trấn Liên Hương, huyện T; tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm B; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo:

không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn Đào và bà Huỳnh Thị Mai; vợ Nguyễn Thị Tuyết Trinh; con: 03 người, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt ngày 21.9.2022 và có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Hữu Q (tên gọi khác: Quang) - sinh năm: 2003; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố 14, thị trấn Liên Hương, huyện T; tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn Sỹ và bà Phạm Thị Ích; vợ Đặng Thị Hải Yến (không đăng ký kết hôn); con: 01 người, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt ngày 21.9.2022 và có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

1. Hàng Văn Vinh - sinh năm 2004. Nơi cư trú: khu phố 01, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2. Nguyễn Hữu Tường - sinh năm 2001. Nơi cư trú: khu phố 14, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Qua tin báo của quần chúng nhân dân tại nơi ở của Nguyễn Hồng B có nhiều đối tượng tập trung có biểu hiện nghi vấn hoạt động về ma túy.

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 26/7/2022, Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn Liên Hương, huyện T tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Hồng B. Qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang 04 đối tượng đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: Võ Văn K, Nguyễn Hữu Tường, Hàng Quang Vinh và Nguyễn Hữu Q, đều cư trú tại thị trấn Liên Hương, huyện T. Thu giữ trên nền nhà trước mặt các đối tượng K, Tường, Vinh, Q đang ngồi gồm: 02 gói nylon không màu được hàn kín (01 gói có kích thước (01x03cm) và 01 gói có kích thước 1,5x3,5cm) và 01 gói nylon không màu, hở một đầu, kích thước khoảng (01x03cm) *(niêm phong trong phong bì số 01, giám định ký hiệu M)*, bên trong có 03 gói nylon này đều chứa chất tinh thể màu trắng và K Ki nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá của K mang đến để sử dụng chung; thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trong nỏ thủy tinh không còn gì; 01 kéo kim loại dài khoảng 10cm.

Tại bản kết luận giám định số 802/KL-KTHS ngày 02/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,5898 gam; là Methamphetamine.

Quá trình điều tra Võ Văn K, Nguyễn Hồng B và Nguyễn Hữu Q Ki nhận:

Khoảng 19 giờ ngày 26/7/2022, K cùng với B và Q đang ngồi chơi ở nhà B thì K bàn bạc rủ B và Q mua ma túy về để sử dụng chung thì B và Q đồng ý. Do K và B không có tiền nên K nói Q cho mượn trước 800.000 đồng để K mua ma túy về sử dụng chung thì Q đồng ý. Cùng lúc này Hàng Quang Vinh và Nguyễn Hữu

Tường đi đến nhà B chơi thì K rủ Vinh và Tường ngồi chơi đợi K mua ma túy về cùng nhau sử dụng thì Tường và Vinh đồng ý.

K một mình đi đến quốc lộ 1A gần nhà nghỉ Tài Minh thuộc xã Phú Lạc, huyện T gặp 01 người thanh niên, không rõ lai lịch hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá. Người thanh niên nhận tiền của K sau đó bán cho K 03 gói ma túy đá có đặc điểm 03 gói nylon không màu được hàn kín (02 gói có kích thước 01cmx03cm và 01 gói có kích thước 1,5cm x 3,5cm), bên trong 03 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng. K mang 03 gói ma túy về nhà B tại khu phố 14, thị trấn Liên Hương thì thấy B, Q, Tường và Vinh đang ngồi ở nhà B. K lấy 03 gói ma túy bỏ xuống dưới nền nhà, B đi vào nhà sau lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 kéo kim loại dài khoảng 10cm ra để nơi cả nhóm đang ngồi. K dùng kéo cắt 01 gói ma túy đá ra đổ vào nỏ thủy tinh của B chuẩn bị. K dùng bật lửa đốt ma túy rồi hút trước sau đó lần lượt B, Vinh, Tường và Q cùng chuyền tay nhau sử dụng hết số ma túy đá đổ vào nỏ thủy tinh. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày 26/7/2022, K nghe có người nói Công an đến thì B bỏ chạy. Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn Liên Hương đến kiểm tra bắt quả tang K cùng Q, Tường và Vinh đang sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ tang vật chứng.

Bản cáo trạng số: 163/CT-VKSTP-HS, ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố bị cáo Võ Văn K và Nguyễn Hồng B, về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017); bị cáo Nguyễn Hữu Q về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn K và Nguyễn Hồng B, phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017); bị cáo Nguyễn Hữu Q, phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, theo điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017)

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 55, Điều 58, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt: bị cáo **Võ Văn K**, từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 55, Điều 58, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt: bị cáo **Nguyễn Hồng B**, từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội: *"Tổ chức sử dụng trái*

phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là từ 08 năm đến 08 năm 09 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 55, Điều 58, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt: bị cáo **Nguyễn Hữu Q**, từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, về tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là từ 03 năm đến 03 năm 09 tháng tù.

Phần xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,đề nghị tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 kéo kim loại dài khoảng 10cm, được niêm phong trong phong bì số 02 và các mẫu vật hoàn lại sau giám định, gồm các gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,3788 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 802.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Võ Văn K: Mọi chuyện là do bị cáo mà ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho B và Q.

- Bị cáo Nguyễn Hồng B: Hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn, con đông không ai phụ giúp nuôi con, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo, sớm trở về với gia đình làm ăn nuôi con.

- Bị cáo Nguyễn Hữu Q: bị cáo đã nông nổi nên phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo và chứng cứ chứng minh:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời Ki của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời Ki của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định chất ma tuý và

các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 22 giờ 40 phút ngày 26/7/2022 tại khu phố 14 thị trấn Liên Hương, huyện T, Võ Văn K, Nguyễn Hữu Q và Nguyễn Hồng B đã bàn bạc, thống nhất cùng nhau mua ma túy về nhà để sử dụng chung. Do K và B không có tiền nên K mượn Q trước số tiền 800.000 đồng. K mua 03 gói ma túy có khối lượng 0,5898 gam; là Methamphetamine mục đích để sử dụng. K tổ chức rủ Nguyễn Hữu Tường và Hàng Quang Vinh cùng sử dụng ma túy, B chuẩn bị công cụ, phương tiện là nỏ thủy tinh và 01 cây kéo để cả nhóm sử dụng ma túy. Trong lúc K, Q, B, Tường và Vinh đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 802/KL-KTHS ngày 02/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,5898 gam; là Methamphetamine.

Vì vậy, bản cáo trạng số: 163/CT-VKSTP-HS, ngày 21/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố các bị cáo Võ Văn K và Nguyễn Hồng B về tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017); bị cáo Nguyễn Hữu Q về tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và*"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*theo điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và mức hình phạt:

Ma tuý, là loại độc dược là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rút gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng các bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi vận chuyển, tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân và mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý về ma túy của Nhà nước, nên cần phải xử lý các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, các bị cáo là người nghiện ma túy, nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian các bị cáo cai nghiện và cải tạo bản thân trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi của các bị cáo Võ Văn K và Nguyễn Hồng B thực hiện đã phạm vào tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* có tính tiết định khung hình phạt *"Phạm tội đối với 02 người trở lên"*, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã *"thành khẩn Ki báo"*, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

Vụ án có tính đồng phạm nhưng không có sự cấu kết chặc chẽ, nên chỉ là đồng phạm giản đơn Võ Văn K là người khởi xướng và cũng là người đi mua ma túy về sử dụng, B là người giúp sức chuẩn bị dụng cụ sử dụng, Q là người giúp sức cho mượn tiền mua ma túy để thực hiện hành vi phạm tội, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về hành vi và hậu quả xảy ra.

[5] Về xử lý tang, vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 kéo kim loại dài khoảng 10cm, đây là công cụ phương tiện dùng trong việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các mẫu vật hoàn lại sau giám định, gồm các gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,3788 gam mẫu M còn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về đối tượng có liên quan:

- Đối với người thanh niên tại nhà nghỉ Tài Minh thuộc xã Phú Lạc, huyện T đã bán ma túy cho K, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đối với Hàng Quang Vinh và Nguyễn Hữu Tường có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện T đã có công văn số 294/CV-CQCSĐT ngày 13/10/2022 đề nghị Công an thị trấn Liên Hương xử lý hành chính, quản lý người nghiện đối với Vinh và Tường, là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 55, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **Võ Văn K,** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

- Xử phạt: bị cáo Võ Văn K 01 năm 06 tháng tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và 07 năm tù, về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là: **08 năm 06 tháng** (Tám năm sáu tháng) tù. Thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt (26/7/2022).

2. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 55, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Hồng B,** phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hồng B 01 năm tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và 07 năm tù, về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là: **08 năm** (Tám năm) tù. Thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt (21/9/2022).

3. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 55, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Hữu Q,** phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu Q 01 năm tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và 02 năm tù, về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là: **03 năm (Ba năm)** tù. Thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt (21/9/2022).

4. Phần xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 kéo kim loại dài khoảng 10cm, được niêm phong trong phong bì số 02 và các mẫu vật hoàn lại sau giám định, gồm các gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,3788 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 802.

(Vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2022 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

5. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo, mỗi người phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: án xử công Ki sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/11/2022).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKS (tỉnh + huyện);
- Công an huyện
- Chi cục THA huyện;

- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Thạch